

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2025/TLST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

### 1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP X; Trụ sở: Số G đường L, phường B, quận A, thành phố Hồ Chí Minh. *Người đại diện theo pháp luật:* Ông **Nguyễn Cảnh A** – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT. *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông **Nguyễn Ngọc L** – Chức vụ: Chuyên viên tín dụng; Địa chỉ: Số B đường P, phường P, quận H, thành phố Đà Nẵng.

- **Bị đơn:** Ông **Đặng Văn C**, sinh năm 1978; Địa chỉ: Tổ C, Thôn L, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Tạm tính đến ngày 23/6/2025, ông Đặng Văn C còn nợ Ngân hàng TMCP X tổng số tiền là 89.501.162 đồng (Trong đó nợ gốc là 70.000.000 đồng và nợ lãi là 19.501.162 đồng) theo Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ghi ngày 02/10/2023.

2.2. Ông Đặng Văn C và Ngân hàng TMCP X thống nhất thỏa thuận: Ông Đặng Văn C có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP X số tiền 89.501.162 đồng vào ngày 29/01/2026.

2.3. Tính từ ngày 24/6/2025, ông Đặng Văn C có nghĩa vụ trả lãi theo Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ghi ngày 02/10/2023.

**3. Về án phí DSST:** Ông Đặng Văn C phải chịu là 2.237.529 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP X 1.979.500 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0008508 ngày 21/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 4;
- Phòng THADS Khu vực 4;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Phú Đạt**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**